**ÔN TẬP KIỂM TRA CUỐI HỌC KỲ II**

**Bài 9:NHÀ NƯỚC XÃ HỘI CHỦ NGHĨA**

**2. Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam**

**b) Bản chất của nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam**

- *Nhà nước ta mang bản chất giai cấp công nhân*, vì những thành quả cách mạng của quần chúng nhân dân lao động do g/c công nhân thông qua chính Đảng của mình là Đảng Cộng sản VN lãnh đạo.  
- *Bản chất g/c công nhân của Nhà nước ta được biểu hiện tập trung nhất ở sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản đối với nhà nước*.  
Dưới sự lãnh đạo của Đảng, toàn bộ hoạt động của Nhà nước, xã hội đều thể hiện quan điểm g/c công nhân, nhằm thực hiện lợi ích, ý chí nguyện vọng của g/c công nhân, nhân dân lao động và cả dân tộc.  
- *Bản chất g/c công nhân của Nhà nước ta bao hàm cả tính nhân dân, tính dân tộc sâu sắc:*

**Bài 10: NỀN DÂN CHỦ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA  
1. Bản chất của nền dân chủ xã hội chủ nghĩa**  
 ***- Bản chất của nền dân chủ XHCN được thể hiện* ở các phương diện:  
+ *Một là:*** Nền dân chủ XHCN mang bản chất giai cấp công nhân.  
***+ Hai là:*** Nền dân chủ XHCN có cơ sở kinh tế là chế độ công hữu về tư liệu sản xuất.  
**+ *Ba là:*** Nền dân chủ XHCN lấy hệ tư tưởng Mác – Lê- nin và tư tưởng đạo đức Hồ Chí Minh làm nền tảng tinh thần của xã hội.  
**+ *Bốn là:*** Nền dân chủ XHCN là nền dân chủ của nhân dân lao động.  
**+ *Năm là:*** Dân chủ xã hội chủ nghĩa gắn liền với pháp luật, kỉ luật, kỉ cương.  
**3. Những hình thức cơ bản của dân chủ**  
**a) Dân chủ trực tiếp** : - *Dân chủ trực tiếp là hình thức dân chủ với những qui chế, thiết chế để nhân dân thảo luận, biểu quyết, tham gia trực tiếp quyết định công việc của cộng đồng, của Nhà nước*.

**Bài 11: CHÍNH SÁCH DÂN SỐ VÀ GIẢI QUYẾT VIỆC LÀM**

**1. Chính sách dân số**

**b) Mục tiêu và phương hướng cơ bản để thực hiện chính sách dân số**  
***- Mục tiêu*** : Tiếp tục giảm tốc độ gia tăng dân số, sớm ổn định qui mô, cơ cấu và phân bố dân số, nâng cao chất lượng dân số nhằm phát triển nguồn nhân lực cho đất nước.  
**2. Chính sách giải quyết việc làm**  
**b) Mục tiêu và phương hướng cơ bản của chính sách giải quyết việc làm**  
**-** ***Phương hướng cơ bản***:   
+ *Thúc đẩy phát triển sx và dịch vụ*, (KKcác thành phần KT, các nhà đầu tư trong, ngoài nước sx, kinh doanh có hiệu quả, tạo ra nhiều việc làm cho người lđ.  
+ *KK làm giàu theo PL, tự do hành nghề*, khôi phục, phát triển các ngành nghề truyền thống, đẩy mạnh phong trào lập nghiệp của thanh niên.  
+ *đẩy mạnh XK lao động*, đặc biệt lđ qua đào tạo, lao động nông nghiệp, nhằm giải quyết yêu cầu trước mắt và lâu dài, tăng thu nhập cho người lđ.  
*+ Sử dụng có hiệu quả nguồn vốn* trong chương trình mục tiêu quốc gia để giải quyết việc làm, cải thiện điều kiện việc làm cho người lao động.  
**3. Trách nhiệm của công dân đối với chính sách dân số và giải quyết việc làm**

**Bài 12:CHÍNH SÁCH TÀI NGUYÊN   
VÀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG**

**2. Mục tiêu, phương hướng cơ bản của chính sách tài nguyên và bảo vệ môi trường  
*- Phương hướng cơ bản:***   
+ *Tăng cường công tác quản lí của Nhà nước* về bảo vệ môi trường. Hoàn chỉnh hệ thống PL về bảo vệ môi trường; ban hành cs về phát triển KT phải gắn với bảo vệ MT; mọi tài nguyên đưa vào sử dụng phải nộp thuế.  
+ *Thường xuyên giáo dục, tuyên truyền, xây dựng ý thức trách nhiệm về bảo vệ TN, MT cho toàn dân*; xây dựng nếp sống vệ sinh, tiết kiệm, đẩy mạnh phong trào quần chúng tham gia bảo vệ MT.  
+ *Coi trong công tác nghiên cứu khoa học và công nghệ, mở rộng hợp tác quốc tế, khu vực* trong lĩnh vực bảo vệ MT, tham gia các chương trình hợp tác quốc tế.  
+ *Chủ động phòng ngừa ngăn chặn ô nhiễm, cải thiện MT, bảo tồn thiên nhiên*.

(che phủ rừng, bảo vệ động vật, thực vật, xây dựng các khu bảo tồn thiên nhiên, vườn quốc gia, bảo vệ đa dạng sinh học, chống ô nhiễm đất, nước, không khí...)  
+ *Khai thác, sử dụng hợp lí, tiết kiệm TN, TN*. (chấm dứt tình trạng khai thác bừa bãi gây lãng phí tài nguyên rừng, suy thoái đất và ô nhiễm MT.  
+ *áp dụng công nghệ hiện đại* để khai thác tài nguyên và xử lí chất thải, rác thải, bụi, tiếng ồn...  
**3. Trách nhiệm của công dân đối với chính sách tài nguyên và bảo vệ môi trường**

**Bài 13: CHÍNH SÁCH GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO,**

**KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ, VĂN HÓA**

**1. Chính sách giáo dục và đào tạo:**

a. Nhiệm vụ của giáo dục và đào tạo: - Vai trò,vị trí: Là “Quốc sách hàng đầu”.

- Nhiệm vụ: + Nâng cao dân trí.

+ Đào tạo nhân lực.

+ Bồi dưỡng nhân tài.

b. Phương hướng, biện pháp cơ bản để phát triển giáo dục và đào tạo:

*- Nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục và đào tạo:*

*- Mở rộng quy mô giáo dục:*  Đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.

*- Ưu tiên đầu tư cho giáo dục:* Huy động mọi nguồn lực để xây dựng cơ sở vật chất, phát triển giáo dục và đào tạo.

*- Thực hiện công bằng xã hội trong giáo dục:* Mang ý nghĩa nhân văn sâu sắc, tạo mọi điều kiện để người nghèo có cơ hội học tập, người giỏi được phát huy tài năng.

*- Xã hội hóa sự nghiệp giáo dục:* Đa dạng hóa loại hình trường, lớp và các hình thức giáo dục để đáp ứng nhu cầu học thường xuyên, học suốt đời của nhân dân.

*- Tăng cường hợp tác về giáo dục và đào tạo:* Tiếp cận các chuẩn mực giáo dục tiên tiến trên thế giới.

**2. Chính sách khoa học và công nghệ:**

**a. Nhiệm vụ của khoa học và công nghệ:**

**- Vai trò:** là “Quốc sách hàng đầu”, là nền tảng và động lực thúc đẩy sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước.

**- Nhiệm vụ:** + Giải đáp kịp thời những lý luận và thực tiễn do cuộc sống đặt ra;

+ Cung cấp luận cứ khoa học cho các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước;

+ Đổi mới nâng cao trình độ công nghệ trong toàn bộ nền kinh tế quốc dân;

+ Nâng cao trình độ quản lý, hiệu quả hoạt động khoa học công nghệ.

b. Phương hướng, biện pháp cơ bản để phát triển khoa học và công nghệ:

- Đổi mới cơ chế, quản lý khoa học và công nghệ.

- Tạo thị trường cho khoa học và công nghệ.

- Xây dựng tiềm lực khoa học và công nghệ.

- Tập trung vào các nhiệm vụ trọng tâm.

**3. Chính sách văn hoá:**

a. Nhiệm vụ của văn hóa:

**- Vai trò:** Văn hóa là nền tảng tinh thần của xã hội, vừa là mục tiêu, vừa là động lực thúc đẩy sự phát triển kinh tế -XH

- Nhiệm vụ: + Xây dựng nền văn hoá tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc.

+ xây dựng con người VN phát triển toàn diện về chính trị, tư tưởng, trí tuệ, đạo đức, thể chất, năng lực sáng tạo.

- **Biểu hiện:**

+ Nền văn hoá thể hiện ở tinh thần yêu nước và lý tưởng độc lập dân tộc gắn với chủ nghĩa xã hội.

+ Nền văn hóa đậm đà bản sắc dân tộc là chứa đựng những tinh hoa văn hóa của dân tộc, yếu tố tạo ra bản lĩnh, sức sống của dân tộc, được hun đúc qua quá trình dựng nước và giữ nước.

b. Phương hướng, biện pháp cơ bản để xây dựng nền văn hoá tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc:

- Làm cho chủ nghĩa Mác - Lê-nin và tư tưởng Hồ Chí Minh giữ vai trò chủ đạo trong đời sống tinh thần của nhân dân.

- Kế thừa, phát huy những di sản và truyền thống văn hoá của dân tộc.

- Tiếp thu tinh hoa văn hoá nhân loại.

- Nâng cao hiểu biết và mức hưởng thụ văn hoá, phát huy tiềm năng sáng tạo văn hoá của nhân dân.

**4. Trách nhiệm của công dân đối với chính sách giáo dục và đào tạo, khoa học và công nghệ, văn hoá:**

- Tin tưởng và chấp hành đúng đắn chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước.

- Thường xuyên nâng cao trình độ học vấn, coi trọng việc tiếp thu tinh hoa văn hoá nhân loại.

- Ra sức trau dồi phẩm chất, đạo đức chiếm lĩnh tri thức KHKT hiện đại.

- Có quan hệ tốt đẹp với mọi người xung quanh, biết phê phán những thói hư tật xấu trong xã hội.

**Bài 14: CHÍNH SÁCH QUỐC PHÒNG VÀ AN NINH**

**1. Vai trò và nhiệm vụ của quốc phòng và an ninh:**

**🟒 Nhiệm vụ:** - Xây dựng nền quốc phòng toàn dân và an ninh nhân dân vững mạnh;

- Bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ của tổ quốc, bảo vệ Đảng, Nhà nước, nhân dân và chế độ XHCN;

- Bảo vệ an ninh chính trị, an ninh kinh tế, văn hóa tư tưởng và an ninh xã hội;

- Duy trì trật tự kỷ cương, an toàn xã hội;

- Giữ vững ổn định chính trị đất nước, ngăn chặn và làm thất bại âm mưu chống phá các thế lực thù địch;

- Đảm bảo an ninh chính trị nội bộ.

**2. Những phương hướng, biện pháp cơ bản nhằm tăng cường quốc phòng và an ninh:**

- Phát huy sức mạnh tổng hợp của khối đại đoàn kết toàn dân, của hệ thống chính trị dưới sự lãnh đạo của Đảng.

- Kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại.

- Kết hợp quốc phòng với an ninh.

- Kết hợp kinh tế - xã hội với quốc phòng và an ninh.

**3. Trách nhiệm của công dân đối với chính sách quốc phòng và an ninh:**

- Tin tưởng vào chính sách quốc phòng với an ninh của Đảng và Nhà nước.

- Thường xuyên nêu cao tinh thần cảnh giác trước mọi âm mưu, thủ đoạn tinh vi của kẻ thù.

- Chấp hành pháp luật về quốc phòng và an ninh, giữ gìn trật tự, an ninh quốc gia.

- Sẵn sàng thực hiện nghĩa vụ quân sự.

- Tích cực tham gia vào các hoạt động trên lĩnh vực quốc phòng và an ninh tại nơi cư trú.

**Bài 15: CHÍNH SÁCH ĐỐI NGOẠI**

**1. Vai trò, nhiệm vụ của chính sách đối ngoại:**

**2. Nguyên tắc của chính sách đối ngoại:**

- Tôn trọng độc lập, chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ, không can thiệp vào công việc nội bộ của nhau.

- Tôn trọng lẫn nhau, bình đẳng cùng có lợi.

**3. Phương hướng, biện pháp cơ bản để thực hiện chính sách đối ngoại:**

**4. Trách nhiệm của công dân đối với chính sách đối ngoại:**

**II. BÀI TẬP:**

**Câu 1.** Xây dựng nền văn hoá tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc; xây dựng con người Việt Nam phát triển toàn diện về chính trị, tư tưởng, trí tuệ, đạo đức, thể chất, năng lực sáng tạo là

A. nhiệm vụ của văn hóa. B. tính chất của văn hóa.

C. ý nghĩa của văn hóa. D. mức độ của văn hóa.

**Câu 2.** “Nhà nước huy động các nguồn lực để đi nhanh vào một số lĩnh vực sử dụng công nghệ cao, công nghệ tiên tiến” là nội dung phương hướng

A. tạo thị trường cho khoa học và công nghệ.

B. xây dựng tiềm lực cho khoa học và công nghệ.

C. đổi mới cơ chế quản lý khoa học và công nghệ.

D. tập trung vào các nhiệm vụ trọng tâm.

**Câu 3.** Đảng và nhà nước ta xem giáo dục và đào tạo là

A. quốc sách hàng đầu.

B. quốc sách chiến lược.

C. yếu tố then chốt để phát triển đất nước.

D. quan trọng trong chính sách quốc gia.

**Câu 4.** Một trong những phương hướng cơ bản để xây dựng nền văn hóa tiên tiến đậm đà bản sắc dân tộc là

A. đổi mới cơ chế quản lí văn hóa.

B. kế thừa, phát huy những di sản và truyền thống văn hóa của dân tộc.

C. tập trung vào nhiệm vụ xây dựng văn hóa.

D. tạo môi trường cho văn hóa phát triển.

**Câu 5.** Một trong những phương hướng cơ bản để xây dựng nền văn hóa tiên tiến đậm đà bản sắc dân tộc là

A. đổi mới cơ chế quản lí văn hóa. B. tập trung vào nhiệm vụ xây dựng văn hóa.

C. tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại. D. tạo môi trường cho văn hóa phát triển.

**Câu 6.** Một trong những phương hướng cơ bản để xây dựng nền văn hóa tiên tiến đậm đà bản sắc dân tộc là

A. đổi mới cơ chế quản lí văn hóa.

B. tập trung vào nhiệm vụ xây dựng văn hóa.

C. tạo môi trường cho văn hóa phát triển.

D. nâng cao hiểu biết và mức hưởng thụ văn hóa của nhân dân.

**Câu 7.** Việc “nâng cao dân trí, đào tạo nhân lực và bồi dưỡng nhân tài” là

**A**. nhiệm vụ của giáo dục và đào tạo. B. mục tiêu của giáo dục và đào tạo.

C. phương hướng của giáo dục và đào tạo. D. ý nghĩa của giáo dục và đào tạo.

**Câu 8.** Nhà nước thực hiện chính sách phổ cập giáo dục nhằm thực hiện mục tiêu nào dưới đây?

A. Nâng cao dân trí. B. Đào tạo nhân tài.

C. Bồi dưỡng nhân tài. D. Phát triển nhân lực.

**Câu 9.** Mở rộng quy mô giáo dục từ giáo dục mầm non đến giáo dục đại học, tăng dạy nghề và trung cấp chuyên nghiệp là

A. phương hướng của giáo dục và đào tạo. B. mục tiêu của giáo dục và đào tạo.

C. ý nghĩa của giáo dục và đào tạo. D. thực trạng của giáo dục và đào tạo.

**Câu 10.** Nhà nước cấp ngân sách xây dựng hệ thống cơ sở vật chất, trang thiết bị cho giáo dục qua Chương trình kiên cố hóa trường học. Việc làm này thể hiện phương hướng nào dưới đây?

A. Nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục và đào tạo. B. Mở rộng quy mô giáo dục.

C. Ưu tiên đầu tư cho giáo dục. D. Xã hội hóa sự nghiệp giáo dục.

**Câu 11.** Việc nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục và đào tạo, giáo dục toàn diện, đổi mới nội dung, phương pháp dạy học là

A. phương hướng của giáo dục và đào tạo. B. mục tiêu của giáo dục và đào tạo.

C. ý nghĩa của giáo dục và đào tạo. D. thực trạng của giáo dục và đào tạo.

**Câu 12.** Tạo thị trường cho khoa học và công nghệ nhằm thúc đẩy việc áp dụng tiến bộ khoa học và công nghệ, đổi mới công nghệ là một nội dung thuộc

A. nhiệm vụ của khoa học công nghệ. B. phương hướng của khoa học công nghệ.

C. ý nghĩa của khoa học công nghệ. D. chính sách của khoa học công nghệ.

**Câu 13.** Thực hiện công bằng xã hội trong giáo dục, tạo mọi điều kiện để người nghèo có cơ hội được học tập, người giỏi được phát huy tài năng là

A. phương hướng của giáo dục và đào tạo. B. mục tiêu của giáo dục và đào tạo.

C. ý nghĩa của giáo dục và đào tạo. D. thực trạng của giáo dục và đào tạo.

**Câu 14.**Thực hiện công bằng xã hội trong giáo dục nhằm đảm bảo

A. quyền học tập suốt đời của công dân.

B. điều kiện để người nghèo có cơ hội được học tập.

C. trường cho công dân nâng cao nhận thức.

D. nhu cầu học tập của công dân.

**Câu 16.** Nhà nước thực hiện chính sách miễn, giảm học phí cho học sinh có hoàn cảnh gia đình khó khăn là thể hiện

A. Chủ trương giáo dục toàn diện. B. Công bằng xã hội trong giáo dục.

C. Xã hội hóa sự nghiệp giáo dục. D. Sự quan tâm đến giáo dục và đào tạo.

**Câu 17.** Nhà nước áp dụng chính sách tín dụng ưu đãi đối với sinh viên các trường cao đẳng, đại học có hoàn cảnh khó khăn là thực hiện

A. Xóa đói giảm nghèo trong giáo dục. B. Ưu tiên đầu tư giáo dục.

C. Công bằng xã hội trong giáo dục. D. Xã hội hóa giáo dục.

**Câu 19.** Thực hiện xã hội hoá giáo dục, đa dạng hoá các loại hình nhà trường, các hình thức giáo dục, xây dựng xã hội học tập là

A. phương hướng của giáo dục và đào tạo. B. mục tiêu của giáo dục và đào tạo.

C. ý nghĩa của giáo dục và đào tạo. D. thực trạng của giáo dục và đào tạo.

**Câu 20.** Một trong những nhiệm vụ của khoa học công nghệ là

A. đưa nước ta trở thành một nước công nghiệp.

B. giải quyết kịp thời vấn đề lí luận và thực tiễn do cuộc sống đặt ra.

C. nâng cao trình độ khoa học hiện có.

D. đào tạo nguồn nhân lực cho đất nước.

**Câu 21.** Huy động mọi nguồn lực để xây dựng cơ sở vật chất, phát triển giáo dục và đào tạo là

A. phương hướng của giáo dục và đào tạo. B. mục tiêu của giáo dục và đào tạo.

C. ý nghĩa của giáo dục và đào tạo. D. thực trạng của giáo dục và đào tạo.

**Câu 22.** Nhà nước tăng cường hợp tác với các nước trong khu vực và quốc tế về giáo dục là nhằm

A. Tiếp cận chuẩn mực giáo dục tiên tiến của thế giới. B. Mở rộng quy mô giáo dục.

C. Đa dạng hóa các hình thức giáo dục. D. Mở rộng quan hệ giao lưu quốc tế.

**Câu 23.** Tăng cường hợp tác quốc tế về giáo dục và đào tạo, đào tạo sau đại học, du học, liên kết đào tạo là

A. phương hướng của giáo dục và đào tạo. B. mục tiêu của giáo dục và đào tạo.

C. ý nghĩa của giáo dục và đào tạo. D. thực trạng của giáo dục và đào tạo.

**Câu 24.** Đổi mới cơ chế quản lí khoa học và công nghệ nhằm khai thác mọi tiềm năng sáng tạo trong nghiên cứu khoa học, lí luận là một nội dung thuộc

A. nhiệm vụ của khoa học công nghệ. B. phương hướng của khoa học công nghệ.

C. ý nghĩa của khoa học công nghệ. D. chính sách của khoa học công nghệ.

**Câu 25:**Chính sách đối ngoại của Đảng và Nhà nước ta được thực hiện theo nguyên tắc nào dưới đây?

A. Tôn trọng, độc lập, tự do, bình đẳng B. Bình đẳng, tự do, tự nguyện

C. Tôn trọng lẫn nhau, bình đẳng vag cùng có lợi D. Chủ động, tích cực, trách nhiệm